TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THĂNG BÌNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:184/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 23-6-2025
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THĂNG BÌNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Võ Minh Diệp.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Liên;
2. Bà Đỗ Thị Liêu.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan– Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 120/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025 về việc *"Ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thu Ph, sinh năm 1981. Địa chỉ: thôn T, xã DM, huyện DT, tỉnh Hà Nam. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Phan Quốc V, sinh năm 1983. Địa chỉ: thôn NB, xã BL, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thu Ph trình bày:

Bà và ông Phan Quốc V tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã BL, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã nên đã sống ly thân. Nay bà thấy cuộc sống hôn nhân không đem lại hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Toà án giải quyết cho bà được ly hôn ông V.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà bị đơn ông Phan Quốc V trình bày: Ông thống nhất với phần trình bày của bà Ph về thời gian kết hôn và điều kiện kết

hôn. Quá trình chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do nhiều nguyên nhân, nay bà Phương yêu cầu ly hôn nên ông đồng ý.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho bà Ph được ly hôn ông V; về con chung: không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét; về tài sản chung, nợ chung: không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: ông Phan Quốc V cư trú tại: thôn NB, xã BL, huyện T, tỉnh Quảng Nam; bà Nguyễn Thu Ph yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn. Vì vậy, quan hệ pháp luật giải quyết là *"Ly hôn"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Thăng Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thu Ph có đơn xin xét xử vắng mặt; căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Ph.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thu Ph và ông Phan Quốc V tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 24/11/2020 tại Uỷ ban nhân dân xã BL, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Quá trình chung sống hai bên phát sinh mâu thuẫn nên bà Ph yêu cầu Toà án giải quyết cho bà ly hôn ông V. Tại các buổi làm việc và tại phiên tòa, ông V đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của bà Ph. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án bà Ph xin xét xử vắng mặt nên xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Ph và ông V đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho bà Nguyễn Thu Ph ly hôn ông Phan Quốc V.

[3] Về con chung: không có

[4] Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5] Về nợ chung: không có.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thu Ph phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thu Ph về việc *"Ly hôn"*.

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thu Ph ly hôn ông Phan Quốc V.

2. Về con chung: không có.

3. Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về nợ chung: không có.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Thu Ph phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* bà Phương đã nộp (ông Phan Quốc V nộp thay) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009067 ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Bà Ph đã nộp xong tiền án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/6/2025); nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Thăng Bình;
- Chi cục THADS huyện Thăng Bình;
- UBND xã Bình Lãnh (GCHKH số 39 ngày 24/11/2020);
- Lưu HSVA, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Võ Minh Diệp